UBND XÃ SƠN HÀ **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 194/TTr-PKT	*Sơn Hà, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

TỜ TRÌNH
Về việc đề nghị ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Đỗ Quốc Dũng

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị định số 281/2026/NĐ-CP ngày 13 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 10/BB-VPHC lập ngày 03/11/2026;

Căn cứ các tình tiết của vụ việc và tài liệu có trong hồ sơ.

Phòng Kinh tế kính đề nghị Chủ tịch UBND xã Sơn Hà xem xét ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Đỗ Quốc Dũng, với nội dung như sau:

1. Cá nhân bị đề nghị xử phạt

Ông: Đỗ Quốc Dũng; Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 06/01/1981; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Nơi cư trú (theo thẻ Căn cước): Tổ dân phố Di Lang, thị trấn Di Lăng, huyện Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi (nay là xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi).

Nơi ở hiện tại: Thôn Gò Dép, xã Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi.

Số định danh cá nhân: 051081000627; ngày cấp: 25/3/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Hành vi vi phạm hành chính

Chuyển đất nông nghiệp không phải là đất trồng lúa, không phải là đất lâm nghiệp sang đất phi nông nghiệp (không phải đất ở) thuộc địa giới hành chính của xã mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Cụ thể: Ông Đỗ Quốc Dũng đã tự ý lắp dựng 01 nhà gỗ, móng bê tông, tổng diện tích xây dựng 56 m² (0,0056 ha) trên phần đất trồng cây hằng năm khác thuộc thửa đất số 876, tờ bản đồ trích đo địa chính, xã Sơn Hà; công trình không sử dụng để ở. Thửa đất đã được UBND huyện Sơn Hà (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS 02740 ngày 17/12/2020, diện tích 156 m², gồm: đất ở đô thị 100 m², đất trồng cây hằng năm khác 56 m² (thời hạn sử dụng đến ngày 01/7/2064). Thời điểm bắt đầu thực hiện hành vi vi phạm: ngày 31/10/2026.

Quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 281/2026/NĐ-CP).

3. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: 01 tình tiết. Người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng phát hiện vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính (khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính).

4. Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đề nghị áp dụng

4.1. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 3.500.000 đồng (Bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Căn cứ xác định mức tiền phạt:

- Diện tích đất vi phạm: 56 m² (0,0056 ha, dưới 0,05 héc ta); vị trí thuộc địa giới hành chính của xã nên không áp dụng mức phạt gấp 02 lần (khoản 3 Điều 10 và khoản 6 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP được sửa đổi bởi Nghị định số 281/2026/NĐ-CP chỉ áp dụng đối với phường).

- Khung tiền phạt theo điểm a khoản 1 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP: Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với diện tích đất dưới 0,05 héc ta; mức trung bình của khung là 4.000.000 đồng.

- Theo khoản 1 Điều 9 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 68/2025/NĐ-CP), trường hợp có 01 tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt cụ thể được xác định trong khoảng từ trên mức tối thiểu đến dưới mức trung bình của khung tiền phạt. Phòng Kinh tế đề xuất mức phạt 3.500.000 đồng.

Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm (điểm a khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP). Cụ thể: ông Đỗ Quốc Dũng

phải tự tháo dỡ toàn bộ nhà gỗ và móng bê tông trên diện tích 56 m², trả lại mặt bằng đất trồng cây hằng năm khác như trước khi vi phạm.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm (điểm b khoản 4 Điều 10 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP): 15.738 đồng (Bằng chữ: Mười lăm nghìn bảy trăm ba mươi tám đồng).

Cách xác định theo điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP: Số lợi bất hợp pháp = (G2 - G1) x Số năm vi phạm / 70 năm; G2 = 56 m² x 2.400.000 đồng/m² (giá đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp, mặt tiền đường 17 tháng 3 đoạn từ cổng chính UBND xã đến huyện đội Sơn Hà cũ, khu vực 1, vị trí 1) = 134.400.000 đồng; G1 = 56 m² x 58.000 đồng/m² (giá đất trồng cây hằng năm, vị trí 1) = 3.248.000 đồng; số năm vi phạm từ ngày 31/10/2026 đến ngày lập biên bản 03/11/2026 là 03 ngày x 0,0028 = 0,0084 năm; (134.400.000 - 3.248.000) x 0,0084 / 70 = 15.738 đồng (làm tròn). Giá đất theo Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 40/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Quảng Ngãi.

Biện pháp buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp được quy định cụ thể đối với hành vi vi phạm này và là một trong các biện pháp khắc phục hậu quả theo khoản 1 Điều 28 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 6 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP chỉ quy định cách tính theo thời gian vi phạm (quy đổi đến từng ngày), không quy định ngưỡng miễn áp dụng. Vì vậy thời gian vi phạm ngắn vẫn phải áp dụng, chỉ làm số tiền phải nộp nhỏ.

- Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: 30 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

Tổng số tiền phải nộp: 3.515.738 đồng (Bằng chữ: Ba triệu năm trăm mười lăm nghìn bảy trăm ba mươi tám đồng), gồm tiền phạt 3.500.000 đồng và số lợi bất hợp pháp 15.738 đồng.

5. Thẩm quyền xử phạt

Mức phạt tiền đề nghị là 3.500.000 đồng, các biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã theo điểm b, điểm d khoản 1 Điều 30 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 6 Nghị định số 281/2026/NĐ-CP: phạt tiền đến 250.000.000 đồng và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại khoản 3 Điều 4).

6. Đề xuất tổ chức thực hiện

- Ông Đỗ Quốc Dũng phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt; nộp tiền phạt trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Quá thời hạn mà không tự nguyện chấp hành thì bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật; mỗi ngày chậm nộp tiền phạt phải nộp thêm 0,05% trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

- Gửi quyết định xử phạt cho Phòng giao dịch số 18 - Kho bạc Nhà nước khu vực XV để thu tiền phạt.

- Giao Phòng Kinh tế xã Sơn Hà chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc thi hành quyết định; giao, gửi quyết định cho người bị xử phạt trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày ký.

Kính trình Chủ tịch UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: VT, KT$_{SơnHC}$.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X.SƠN HÀ - T.QUẢNG NGÃI

Nguyễn Thành Tú